

Số: 37/GT-HCCB

Về việc giải trình sự biến động lợi nhuận sau  
thuế BCTC riêng Công ty mẹ quý 1 năm 2018  
so với cùng kỳ năm trước

Tp.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2018

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Công ty: Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (CSV)  
Trụ sở chính: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 38296620 - 38225373  
Fax: (028) 38239109 - 38243166  
Website: www.sochemvn.com  
Email: sbcc@sochemvn.com

Căn cứ báo cáo tài chính riêng công ty mẹ quý 1 năm 2018, Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (mã chứng khoán CSV) xin được giải trình biến động lợi nhuận sau thuế BCTC riêng công ty mẹ quý 1 năm 2018 so với quý 1 năm 2017 như sau:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) – (2)	Tỷ lệ tăng (%)
	Quý 1/2018 (1)	Quý 1/2017 (2)		
Báo cáo tài chính riêng công ty mẹ	56.103.648.682	48.932.033.678	7.171.615.004	+14,66%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý 1/2018	Quý 1/2017	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) – (IV)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	282.867.543.500	242.807.296.302	+40.060.247.198
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu			
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	282.867.543.500	242.807.296.302	+40.060.247.198
4.	Giá vốn hàng bán	189.924.308.673	159.315.530.614	+30.608.778.059
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	92.943.234.827	83.491.765.688	+9.451.469.139
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	6.821.450.039	5.055.999.328	+1.765.450.711
7.	Chi phí tài chính	1.368.568.427	1.186.779.564	+181.788.863
8.	Chi phí bán hàng	16.071.670.278	15.139.040.836	+932.629.442
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.940.533.341	9.494.542.481	+3.445.990.860
10.	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	69.383.912.820	62.727.402.135	+6.656.510.685
11.	Thu nhập khác	1.342.884.127	4.971.780	+1.337.912.347
12.	Chi phí khác	537.515.656	1.228.985.454	-691.469.798
13.	Lợi nhuận khác	805.368.471	-1.224.013.674	+2.029.382.145



(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) – (IV)
14.	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	70.189.281.291	61.503.388.461	+8.685.892.830
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	14.085.632.609	12.571.354.783	+1.514.277.826
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	0	0	0
17.	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	56.103.648.682	48.932.033.678	+7.171.615.004

Lợi nhuận kế toán trước thuế quý 1/2018 tăng 8.686 triệu đồng, và lợi nhuận sau thuế quý 1/2018 tăng 7.172 triệu đồng (tương ứng tăng 14,66%) so với cùng kỳ năm trước do một số nguyên nhân chính:

- Doanh thu quý 1/2018 tăng 40.060 triệu đồng (tỷ lệ tăng 16,50%), nguyên nhân chủ yếu do trong kỳ sản lượng tiêu thụ một số sản phẩm tăng so với quý 1/2017 như: H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> tăng 2.680 tấn, HCl 32% tăng 799 tấn, Clor lỏng tăng 174 tấn, Silicate tăng 201 tấn, Javel tăng 462 tấn; ngoài ra giá bán sản phẩm cũng tăng như: NaOH 32% tăng 30,31%.

- Một số chi phí giảm:

+ Khấu hao TSCĐ quý 1/2018 giảm 4.529 triệu đồng (tỷ lệ giảm 41,66%) so với cùng kỳ năm ngoái.

+ Chi phí khác giảm 691 triệu đồng, tương ứng giảm 56,26% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu hoạt động tài chính quý 1/2018 tăng 1.765 triệu đồng so với quý 1/2017 do thu được lãi từ tiền gửi có kỳ hạn.

Trên đây là một số nguyên nhân chính, chủ yếu dẫn đến lợi nhuận sau thuế BCTC riêng công ty mẹ quý 1/2018 tăng so với quý 1/2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nơi nhận*

- Như trên
- HĐQT, CBTT
- Lưu VT, Thư ký



Nguyễn Hữu Thọ